

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 60/2024/HS-PT
Ngày 24-9-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Chiên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang, ông Bùi Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 55/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Lương Năng T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HSST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo có kháng cáo:

Lương Năng T - sinh năm 1988 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Khu C, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Năng T1 - sinh năm 1961 và bà Hoàng Thị H - sinh năm 1961; vợ: Nguyễn Thị T2 - sinh năm 1992; con: Có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 bản án (Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, xử phạt Lương Năng T 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Đánh bạc", đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 24/8/2016); tạm giữ, tạm giam: Tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 23/01/2024 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 17/01/2024, tại khu vực đường dân sinh thuộc khu Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của Công an huyện P kiểm tra phát hiện Lương Năng T đang tàng trữ pháo hoa nổ. Vật chứng thu giữ: 01 túi tải màu trắng bên ngoài có in chữ và số màu xanh, đỏ, bên trong túi tải có 04 khối

hộp, trong đó 03 khối hộp đều có kích thước 17,5cm x 17,5cm x 14,5cm, bên ngoài khối hộp được dán giấy in họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc, một mặt của khối hộp được dán giấy màu vàng, một mặt dán giấy màu bạc; 01 khối hộp có kích thước 14cm x 14cm x 9,5cm, bên ngoài khối hộp được dán giấy in họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc, một mặt dán giấy màu nâu, tại một cạnh của mỗi khối hộp đều được gắn một đoạn dây dẫn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu xám, màn hình bị vỡ lắp sim số 0815.887.991. Tổ công tác lập biên bản ghi nhận lại nội dung sự việc và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lương Năng T.

Ngày 17/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Năng T tại khu C, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 17/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trưng cầu Phòng K Công an tỉnh P giám định đối 04 khối hộp thu giữ của Lương Năng T.

Tại Bản kết luận giám định số 136/KL-KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: “04 khối hộp gửi đến giám định đều là pháo hoa nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo hiệu ứng màu sắc trong không gian), có tổng khối lượng là 7,2kg (Bảy phẩy hai kilôgam). Pháo nổ, pháo hoa nổ được quy định trong Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo”.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Lương Năng T đã khai nhận: Do có nhu cầu mua pháo hoa nổ do nước ngoài sản xuất để đốt vào dịp Tết nguyên đán năm 2024, T lên mạng xã hội Facebook để tìm mua. Thấy tài khoản Facebook tên “Ánh B” có đăng tải nội dung bán pháo hoa do nước ngoài sản xuất nên có ấn thích bài viết đó. Sau đó tài khoản này nhắn tin qua ứng dụng Messenger lại với nội dung hỏi có mua pháo hoa nổ do nước ngoài sản xuất không, T đồng ý. Người này nhắn tin và gọi điện qua ứng dụng Messenger trao đổi về việc mua bán pháo hoa nổ, nghe giọng nói xác định người này là nam giới. Ngày 17/01/2024, khi T đang ở nhà thì người nam giới đó sử dụng tài khoản “Ánh B” gọi qua ứng dụng M nói có 04 giàn pháo hoa nổ do nước ngoài sản xuất bán với giá 4.000.000 đồng, T đồng ý mua. Người nam giới đó hẹn giao dịch với T ở khu vực thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ nên gửi vị trí cho T qua ứng dụng Messenger.

Khoảng gần 11 giờ ngày 17/01/2024, T từ nhà đi xe taxi đi theo vị trí mà người nam giới đã gửi, khi đến khu vực vòng xuyên B, thuộc khu Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ thì xuống đi bộ. Thấy gọi qua ứng dụng M cho người nam giới đó để hỏi vị trí thì người này nói đi vào ngõ cạnh cửa hàng bán xe máy gần đó, T đi vào ngõ khoảng 40m thì gặp một người nam giới đứng cạnh một chiếc xe mô tô. Qua nói chuyện, biết đó là người nam giới bán pháo hoa nên T đưa cho người đó 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Người nam giới đó cầm tiền rồi chỉ số pháo đang để trong chiếc túi tải màu trắng cạnh cột điện, rồi người nam giới đó bỏ đi. Thấy đi lại cầm túi tải chứa pháo rồi đi ra đường lớn để gọi xe taxi đi về thì có tổ công tác Công an huyện P đến giới thiệu và yêu cầu kiểm tra, T tự giác

giao nộp 04 dàn pháo hoa có đặc điểm như trên và khai nhận tàng trữ số pháo trên nhằm mục đích sử dụng đốt vào dịp Tết nguyên đán năm 2024.

Về tài sản: Ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, bị cáo không có tài sản gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Năng T 08 (T3) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 23/01/2024. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và một số nội dung khác.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, bị cáo Lương Năng T kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo nộp tài liệu chứng cứ mới gồm: Biên lai thu tiền ủng hộ quỹ vì người nghèo; Giấy chứng nhận tâm lòng vàng nhân đạo về việc bị cáo nộp tiền ủng hộ người bệnh tại Trung tâm y tế H1; Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến của ông Lương Năng T1 là bố đẻ của bị cáo; Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến của bà Hoàng Thị H là mẹ đẻ của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Năng T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HSST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ về hình phạt đối với bị cáo Lương Năng T.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Khi Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh xét xử và tuyên án thì bị cáo Lương Năng T có mặt. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lương Năng T đã kháng cáo bản án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lương Năng T kháng cáo đúng thời hạn nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Bị cáo Lương Năng T có đơn đề nghị hoãn phiên Tòa án phúc thẩm. Xét thấy bị cáo đã nhiều lần xin hoãn phiên tòa nhưng nay lại tiếp tục xin hoãn phiên tòa, bị cáo vắng mặt phiên tòa lần này không gây trở ngại cho việc xét xử và khi xét xử không gây bất lợi cho bị cáo. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Lương Năng T.

[2] Về hành vi thực hiện của bị cáo: Tại phiên tòa hình sự sơ thẩm và phúc

thâm, bị cáo Lương Năng T khai nhận hành vi thực hiện phạm tội như sau:

Hồi 13 giờ ngày 17/01/2024 tại khu vực đường dân sinh thuộc khu Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của Công an huyện P bắt quả tang Lương Năng T đang tàng trữ 7,2kg pháo hoa nổ. Thu giữ của Lương Năng T 01 túi tải màu trắng bên trong có 04 khối hộp (trong đó 03 khối hộp có kích thước 17,5cm x 17,5cm x 14,5cm; 01 khối hộp có kích thước 14cm x 14cm x 9,5cm); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13. Lương Năng T đã nhận được kết luận giám định về 7,2kg pháo hoa nổ, nhất trí về bản kết luận và không có ý kiến gì. Nguồn gốc pháo hoa nổ là Lương Năng T mua của một người nam thanh niên ở thị trấn P, huyện P với mục đích để đốt trong dịp tết nguyên đán năm 2024.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HSST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh đã tuyên bố bị cáo Lương Năng T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ hàng cấm là vi phạm pháp luật, Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh đã xét xử đúng người, đúng tội nên bị cáo không kháng cáo về tội danh.

[3] Về nội dung kháng cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HSST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, xử phạt bị cáo Lương Năng T 08 tháng tù. Bị cáo không đồng ý bản án nên kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy năm 2015 bị cáo đã bị Tòa án xét xử nên lần phạm tội này bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp. Trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo nộp tài liệu, chứng cứ mới đó là Biên lai thu tiền ủng hộ quỹ vì người nghèo; Giấy chứng nhận tấm lòng vàng nhân đạo về việc bị cáo nộp tiền ủng hộ người bệnh tại Trung tâm y tế H1; Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến của ông Lương Năng T1 là bố đẻ của bị cáo; Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến của bà Hoàng Thị H là mẹ đẻ của bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có hai tình tiết giảm nhẹ nhưng nhân thân của bị cáo là xấu, không lấy lần xét xử trước làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do có tình tiết giảm nhẹ mới so với cấp sơ thẩm nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo bằng mức khởi điểm của khung hình phạt. Vì vậy, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HSST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh về hình phạt đối với bị cáo Lương Năng T.

[4] Án phí phúc thẩm: Bị cáo Lương Năng T kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết khác của bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HSST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh không có kháng cáo, không bị

kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là nghiêm khắc, nhưng bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới so với cấp sơ thẩm nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lương Năng T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HSST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ về hình phạt đối với bị cáo Lương Năng T.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Năng T 06 (S) tháng tù về tội BC “Tàng trữ hàng cấm”. Bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 23/01/2024. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lương Năng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết khác của bản án hình sự sơ thẩm số 21/2024/HSST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện Phù Ninh;
- VKSND huyện Phù Ninh;
- Công an huyện Phù Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên